

LỊCH SỬ VIỆT NAM BẰNG TRANH

29

HỒ QUÝ LY CHỐNG GIẶC MINH



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Chủ biên: TRẦN BẠCH ĐĂNG

Biên soạn: TÔN NỮ QUỲNH TRÂN

LÊ VĂN NĂM

Họa sĩ: NGUYỄN QUANG CẢNH

NGUYỄN QUANG VINH

NGUYỄN HUY KHÔI

LỊCH SỬ VIỆT NAM BẰNG TRANH

TẬP 29

HỒ QUÝ LY CHỐNG GLẶC MINH



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Hình vẽ do phòng vẽ “Lịch sử Việt Nam bằng tranh” thực hiện
Họa sĩ thể hiện: Tô Hoài Đạt, Lâm Chí Trung, Lương Định Quốc.

LỜI GIỚI THIỆU

Công trình *Lịch sử Việt Nam bằng tranh* ra đời nhằm mục đích giới thiệu lịch sử nước nhà một cách ngắn gọn, sinh động, có hệ thống qua những truyện kể súc tích và bằng những tranh vẽ minh họa.

Bộ sách tranh nhiều tập này cố gắng phản ánh con người và lịch sử Việt Nam theo đúng tiến trình lịch sử với không gian, văn hóa, y phục, tính cách phù hợp với từng thời kỳ, giai đoạn lịch sử.

Bộ *Lịch sử Việt Nam bằng tranh* dự kiến sẽ thực hiện xuyên suốt từ người cổ Việt Nam của các thời đại đồ đá, đồ đồng đến thời Hùng Vương dựng nước; trải qua hàng ngàn năm Bắc thuộc đến thời kỳ độc lập tự chủ của Ngô, Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, Nguyễn và cuối cùng là hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ vừa qua.

Bộ sách chia thành nhiều tập, mỗi tập viết về một thời kỳ hay một nhân vật, một vấn đề tiêu biểu của thời kỳ đó. Mỗi tập có cấu trúc độc lập riêng nhưng hài hòa trong một tổng thể

chung là Lịch sử Việt Nam. Trong quá trình biên soạn, các tác giả còn chú ý thể hiện các đặc điểm văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán tiêu biểu của từng thời kỳ lịch sử.

Công trình này là nỗ lực chung của các họa sĩ, các cán bộ nghiên cứu của Viện Khoa học Xã hội tại thành phố Hồ Chí Minh và Nhà xuất bản Trẻ - Thành phố Hồ Chí Minh.

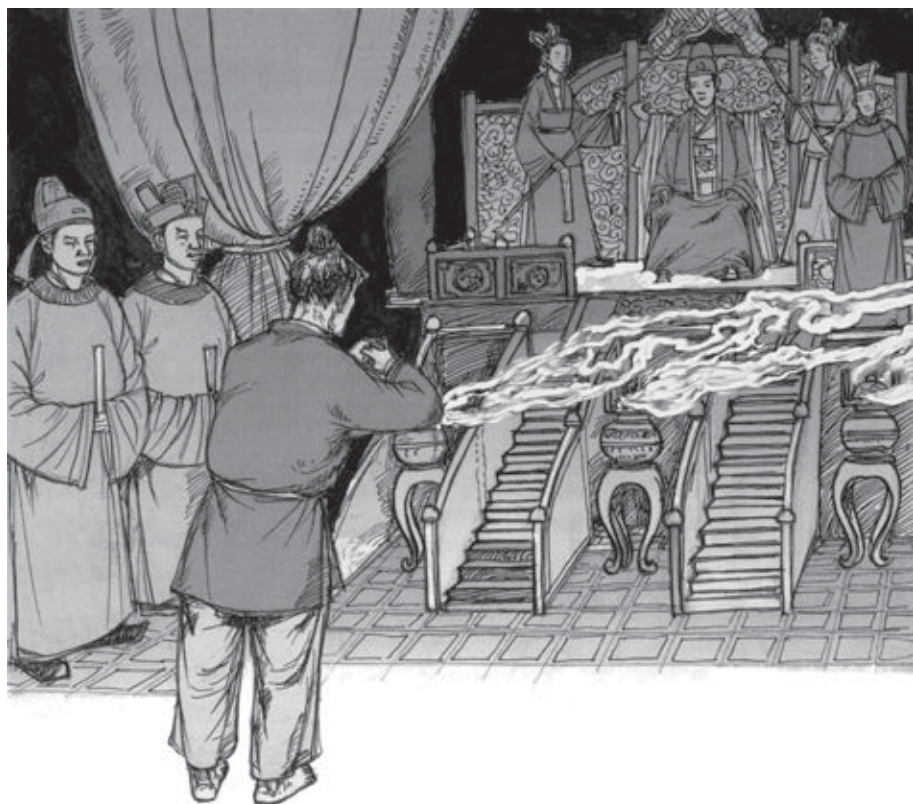
Đây là bộ Lịch sử Việt Nam bằng tranh đầu tiên của nước ta được thể hiện với mục đích và yêu cầu trên, nên trong quá trình biên soạn chắc không tránh khỏi những sơ xuất. Ban biên soạn và Nhà xuất bản Trẻ mong được sự góp ý của bạn đọc gần xa.

Thành phố Hồ Chí Minh

Trần Bạch Đằng

Năm 1402, vua Minh Huệ Đế băng hà, Yên vương Chu Lệ lên ngôi.
Vua Chu Lệ có tham vọng xâm lược nước Đại Ngu.





Năm Giáp Thân (1404), Trần Khang - một tôn thất nhà Trần - trốn sang Yên Kinh, tự xưng là Trần Thiên Bình - con vua Trần Nghệ Tông. Trần Khang xin vua Chu Lệ đem quân đánh Hồ Quý Lý, giúp nhà Trần giành lại ngôi báu.

Vua Chu Lệ bèn phái Ngự sử Lý Kỳ đi sứ nước ta. Lý Kỳ nấn ná ở lại dò xét tình hình nước Đại Ngu. Hồ Quý Ly muốn giết Lý Kỳ nhưng hắn đã trốn thoát.





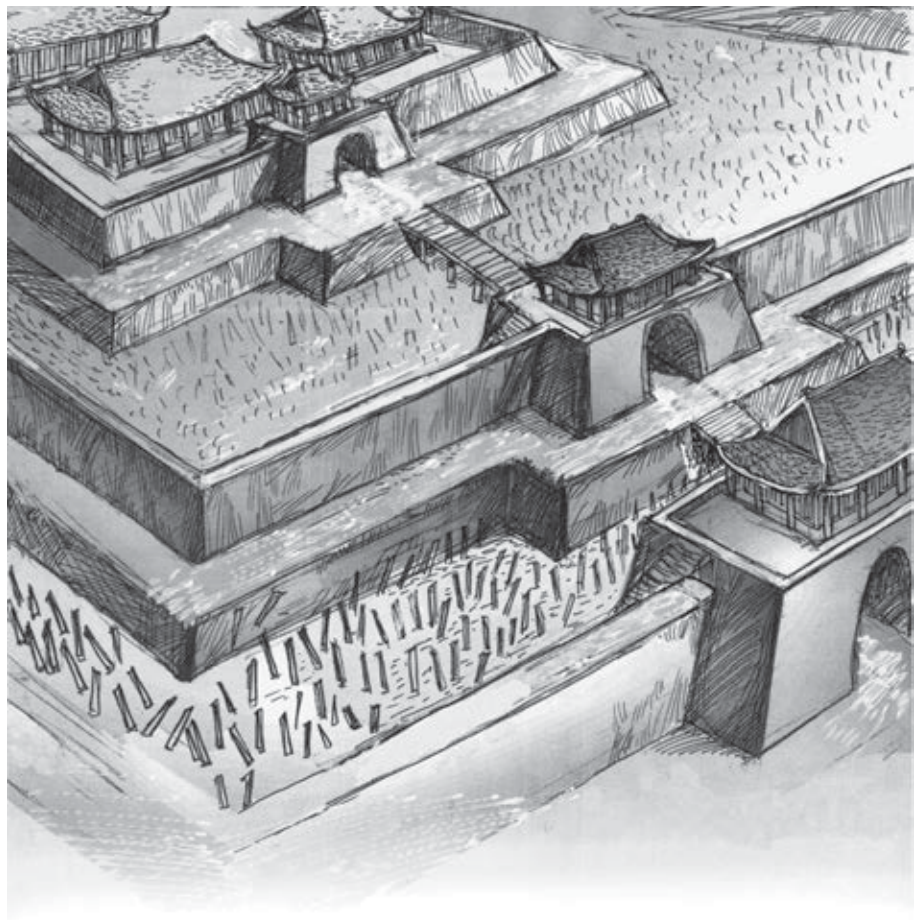
Năm sau, vua Chu Lê sai mấy viên hoạn quan gốc Việt là Nguyễn Toán, Từ Cá, Ngô Tín, Nguyễn Tông Đạo đi sứ nước ta. Về nước, chúng dận họ hàng rằng nếu quân Minh sang đánh thì phải làm nội ứng.

Khi sứ nhà Minh về nước, Hồ Hán Thương sai người giết hết họ hàng của chúng. Sau đó Hồ Hán Thương sai Tả Hình bộ lang trung Phạm Canh làm Chánh sứ, Lưu Đình Quang làm Phó sứ sang nhà Minh tìm cách hòa giải. Vua Minh bắt giam Chánh sứ, tha cho Phó sứ về nước.

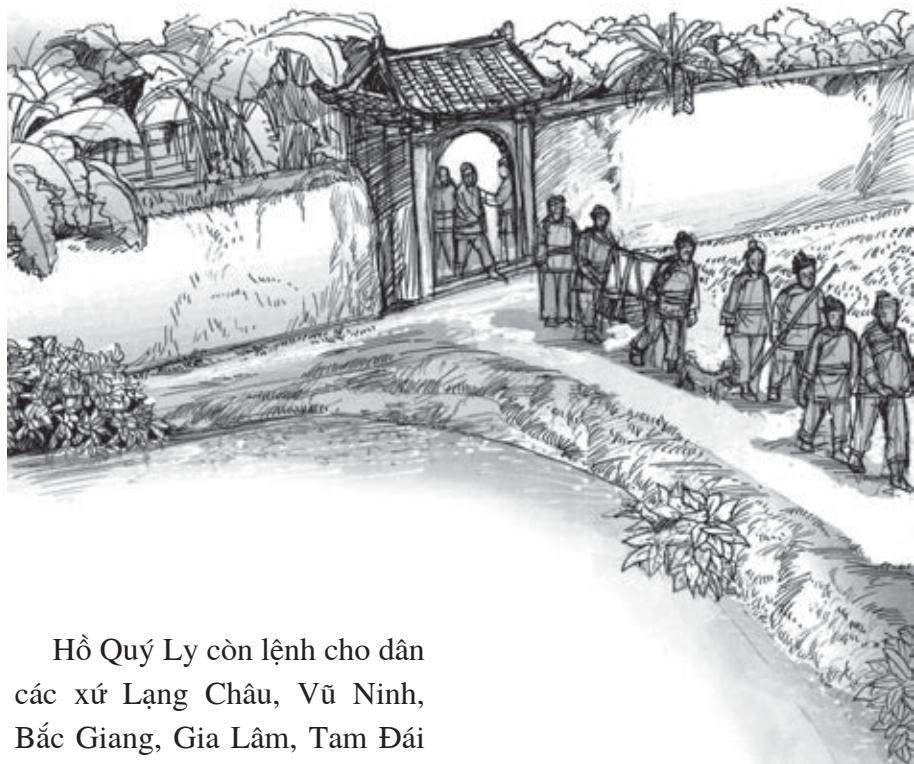


Hòa giải không thành, nhà Hồ tổ chức phòng thủ đất nước. Hồ Quý Ly ra lệnh đóng cọc ở các cửa biển và cửa sông Bạch Hạc để ngăn thuyền giặc...





Hồ Quý Ly lại sai Thái thú Đông lộ Hoàng Hối Khanh đắp thành Đa Bang ở xã Cổ Pháp, huyện Tiên Phong, tỉnh Sơn Tây (nay là thị xã Sơn Tây, huyện Ba Vì, Hà Nội). Thành được xây kiên cố, có nhiều vọng gác.



Hồ Quý Ly còn lệnh cho dân các xứ Lạng Châu, Vũ Ninh, Bắc Giang, Gia Lâm, Tam Đái phải phá bỏ nhà cửa vườn tược làm kế vườn không nhà trống. Dân chúng vào sống ở lán trại trong núi.





Cuối năm 1405, Hồ Quý Ly họp bá quan bàn kế nên đánh hay hòa.
Triều đình mỗi người một ý, người muốn đánh, kẻ muốn hòa.

Tả tướng quốc Hồ Nguyên Trừng nói:

- Thần không sợ đánh, chỉ sợ lòng dân không theo thôi!

Hồ Quý Ly ban cho Nguyên Trừng hộp trầu bằng vàng và quyết định đánh.



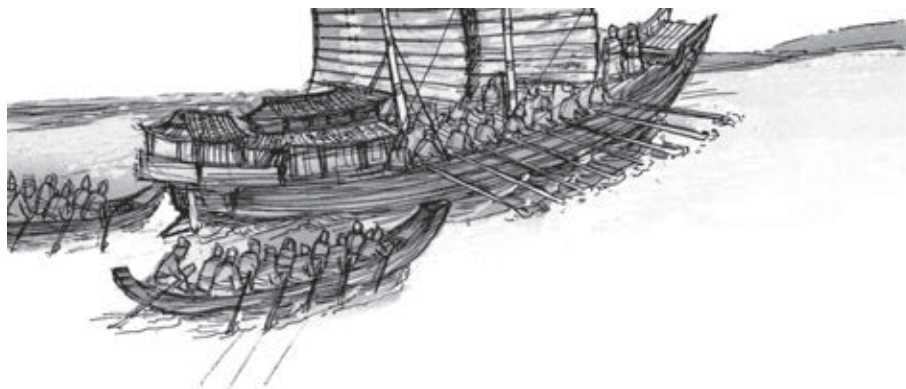
Tháng Tư năm Bính Tuất (1406), vua Chu Lệ sai Chinh Nam tướng quân Hàn Quang và Tham tướng Hoàng Trung đem mười vạn quân tiến vào nước ta.



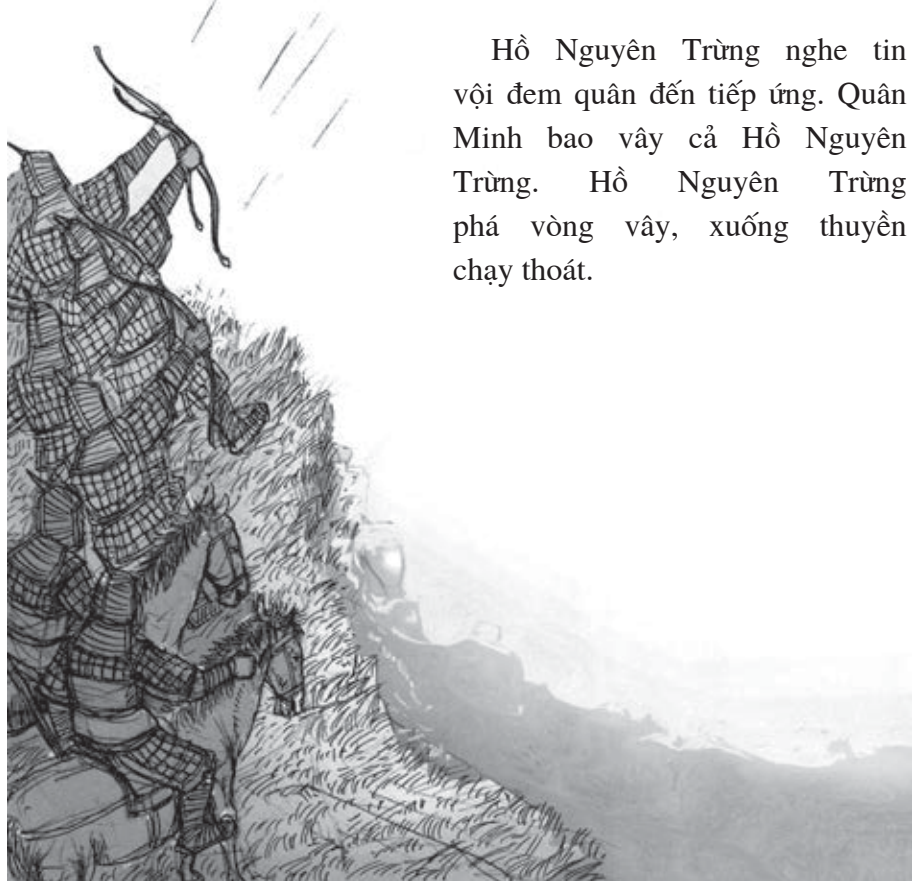


Khi giặc tiến vào Lãnh Kinh (huyện Đáp Cầu, tỉnh Bắc Ninh), quân nhà Hồ đổ ra đánh chặn. Nhưng thế giặc mạnh, quân nhà Hồ bại trận. Các tướng Chu Bình Trung, Phạm Nguyên Khôi, Trần Nguyên Huyền, Trần Thái Bộc hy sinh.





Hồ Nguyên Trùng nghe tin
vội đem quân đến tiếp ứng. Quân
Minh bao vây cả Hồ Nguyên
Trùng. Hồ Nguyên Trùng
phá vòng vây, xuống thuyền
chạy thoát.





Cùng lúc đó, Tả Thánh Dục đô thống Hồ Văn dẫn quân từ Vũ Cao (Bắc Giang) tới tiếp ứng. Quân Đại Ngu quay lại dồn ép quân Minh.

Liệu thế không ịch nổi, Hoàng Trung ra lệnh cho quân Minh chia thành từng đạo rút về biên giới.



Biết Hoàng Trung rút quân, tướng Hồ Xạ và Hữu Thánh Dục đô thống Trần Đình đem quân đi đường tắt chặn giặc ở ải Chi Lăng.



Bị chặn đường, Hoàng Trung phải sai Thái y Cao Cảnh Chiến và Trần Thiêm Bình đi xin hàng. Tướng Hồ Xạ bắt giữ Trần Thiêm Bình rồi tha cho quân Minh về nước.



Hán Thương giết Thiêm Bình rồi cho phép dân chúng trở về đất cũ.
Hồ Quý Ly cho mở tiệc mừng chiến thắng.



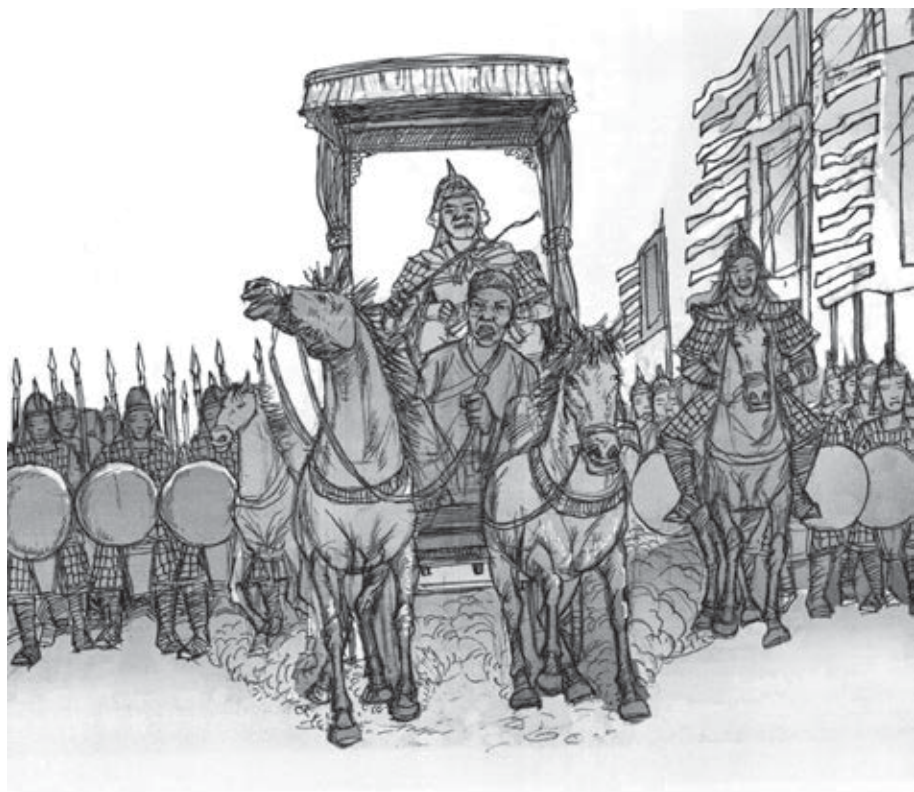


Tuy thắng nhưng Hồ Quý Ly vẫn sai sứ sang nhà Minh cầu hòa.
Vua Minh bắt giam sứ giả và chuẩn bị đánh nước ta một lần nữa.



Đối phó với nhà Minh, Hồ Quý Ly cho phép các công hầu được quyền tuyển mộ binh lính. Lại cho dân đóng cọc ở các cửa sông, cửa biển.





Tháng chín năm Bính Tuất (1406), vua Chu Lê sai Thái tử thái phó Chu Năng làm Đại tướng, Trương Phụ và Mộc Thạnh làm Tả Hữu phó tướng, Lý Bân và Trần Thúc làm Tả Hữu tham tướng đem tám mươi vạn quân đánh nước ta.

Chu Năng sai người viết hịch kể hai mươi hai tội lớn của Hồ Quý Ly rồi truyền vào Đại Ngu. Khi tiến quân đến Quảng Tây, Chu Năng bị bệnh mà chết. Trương Phụ lên làm Đại tướng.



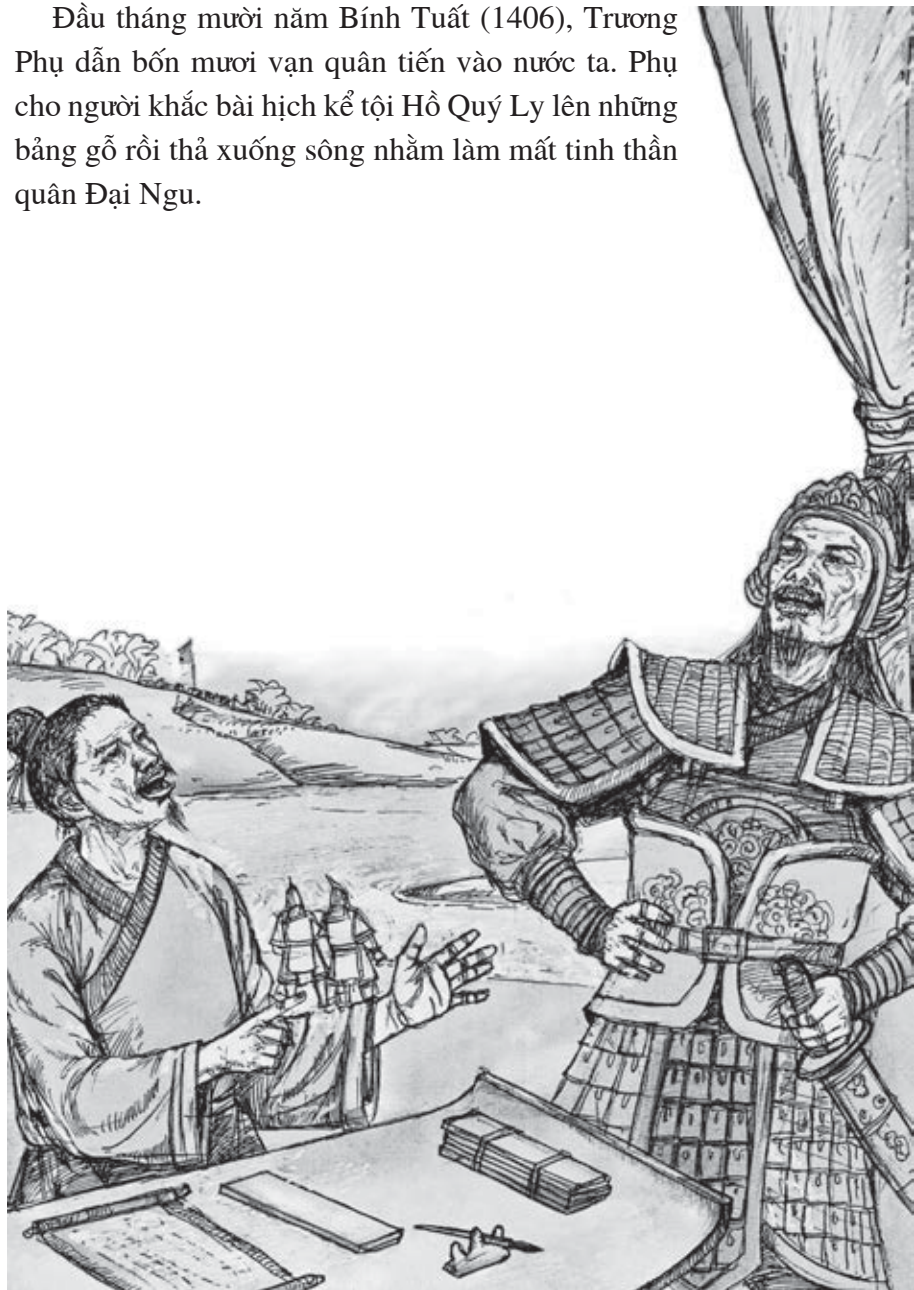


Vua Chu Lệ sai Nội quan Dương Tiến Bảo, Lễ bộ thị lang Lý Kỳ và Hồng lô tư thừa Lữ Uyên vượt biển sang Chiêm Thành, khuyên nước này tiến đánh Đại Ngu.



Hồ Quý Ly sai Hồ Đổ chặn giặc ở ải Phú Lệnh (thị xã Hà Giang ngày nay) và vùng thượng lưu sông Lô (Hà Giang ngày nay). Hồ Xạ trấn giữ ngã ba Bạch Hạc (thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ ngày nay). Hồ Nguyên Trừng trấn giữ thành Đông Đô (Hà Nội ngày nay). Cả ba chốt phòng thủ này đều nằm dọc sông Hồng.

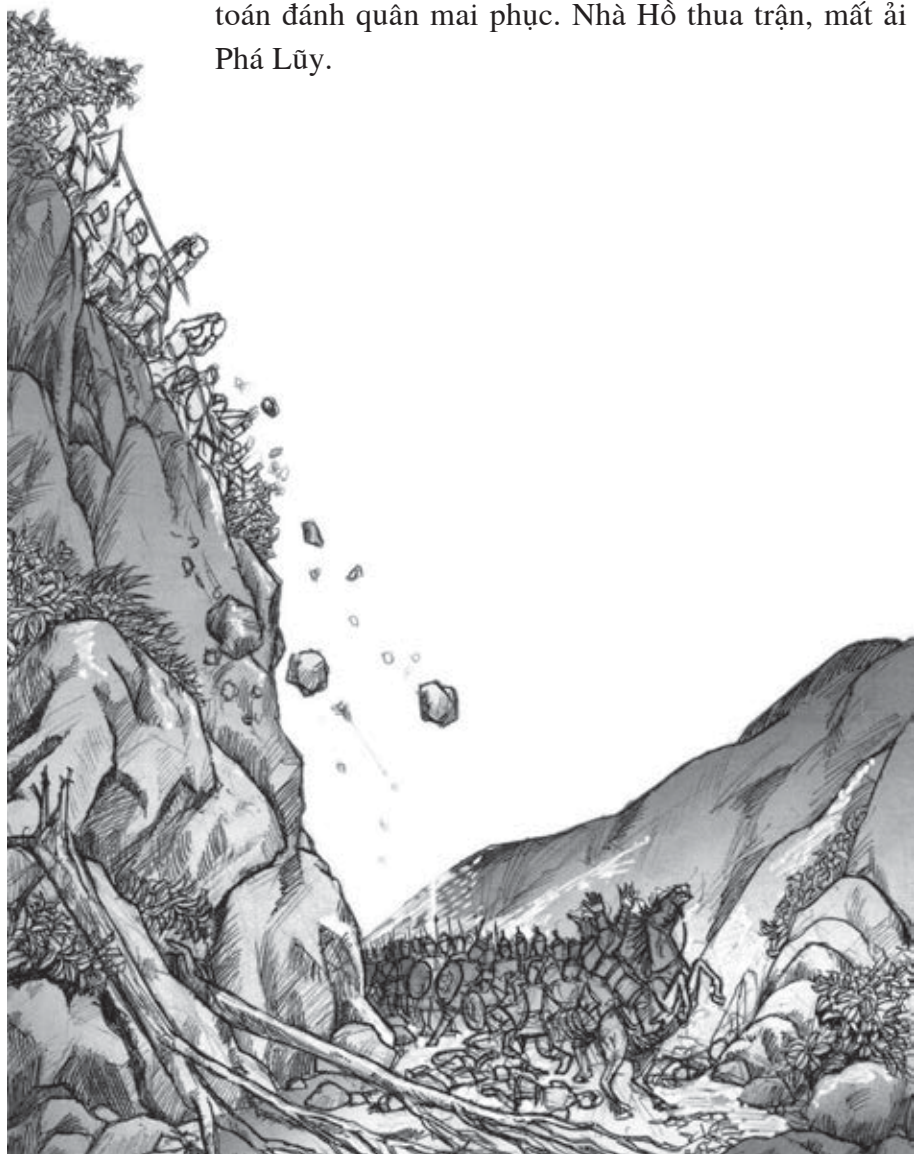
Đầu tháng mười năm Bính Tuất (1406), Trương Phụ dẫn bốn mươi vạn quân tiến vào nước ta. Phụ cho người khắc bài hịch kể tội Hồ Quý Ly lên những bảng gỗ rồi thả xuống sông nhằm làm mất tinh thần quân Đại Ngu.

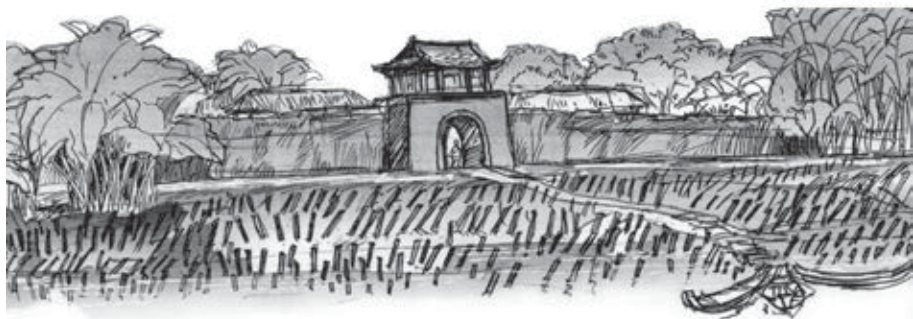


Trương Phụ sai Phiêu kị tướng quân Chu Vinh dẫn quân đánh ải Pha Lũy (nay là Hữu Nghị quan, nằm ở km 0 trên quốc lộ 1A, tỉnh Lạng Sơn). Trước đó, Hồ Quý Ly đã cử ba vạn quân trấn giữ ải này.



Binh sĩ Đại Ngu mai phục quanh ải, đợi khi Chu Vinh đến thì đổ ra đánh. Quân Minh chia làm hai toán. Một toán đánh ải Phá Lũy, một toán đánh quân mai phục. Nhà Hồ thua trận, mất ải Phá Lũy.

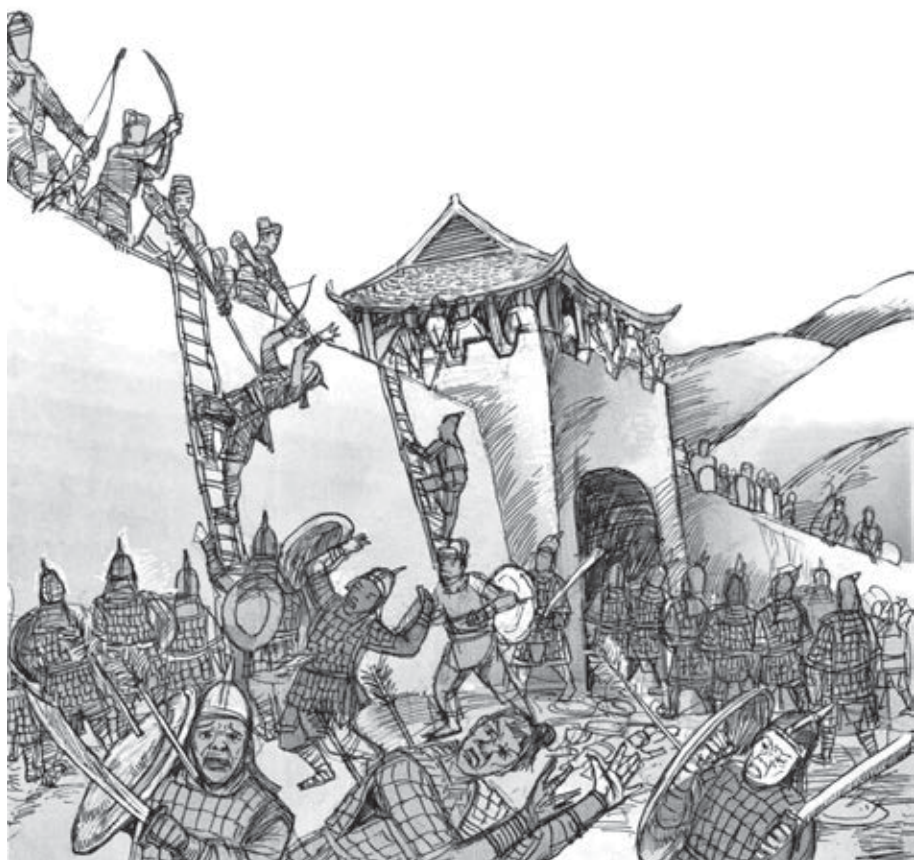




Vượt qua Phá Lũy, quân Minh chiếm Cần Trạm (thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang ngày nay) và Thị Cầu (phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh ngày nay). Trương Phụ sai Chu Vinh hạ trại ở Gia Lâm còn mình thì kéo đại quân về ngã ba Bạch Hạc.



Đạo quân thứ hai do Mộc Thạnh chỉ huy đánh ải Phú Lệnh. Tướng Hồ Đồ phải rút về vùng Phả Lại (thị xã Phả Lại, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương). Mộc Thạch đánh chiếm các ải Hà Giang, Tuyên Quang. Đêm xuống, giặc khiêng thuyền lên bộ, theo đường tắt đến ngã ba Bạch Hạc.

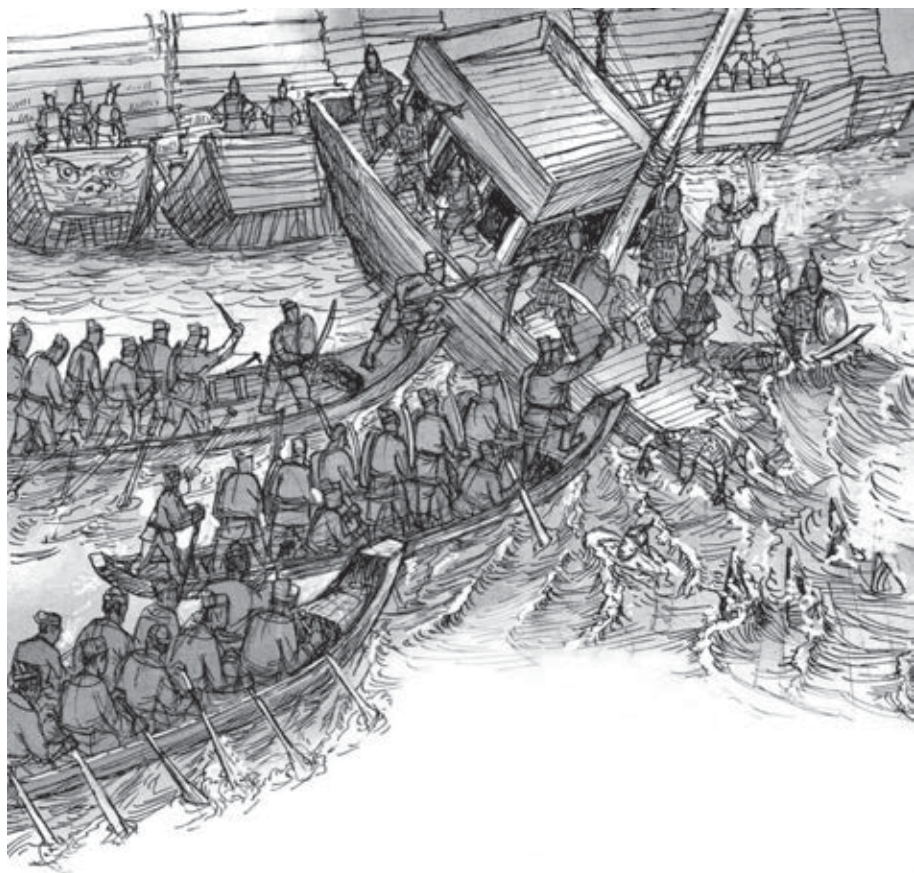




Đầu tháng Chạp năm 1406, hai đạo quân Minh gặp nhau ở Bạch Hạc (Việt Trì, Phú Thọ). Gần tám mươi vạn quân Minh đóng trại trên bờ Bắc ngã ba Bạch Hạc.

Thấy thế giặc mạnh, Mạc Địch, Mạc Thúy, Mạc Viễn, Nguyễn Huân dẫn quân ra hàng. Trương Phụ ban thưởng rất hậu cho những người này khiến quân sĩ nhà Hồ hoang mang.





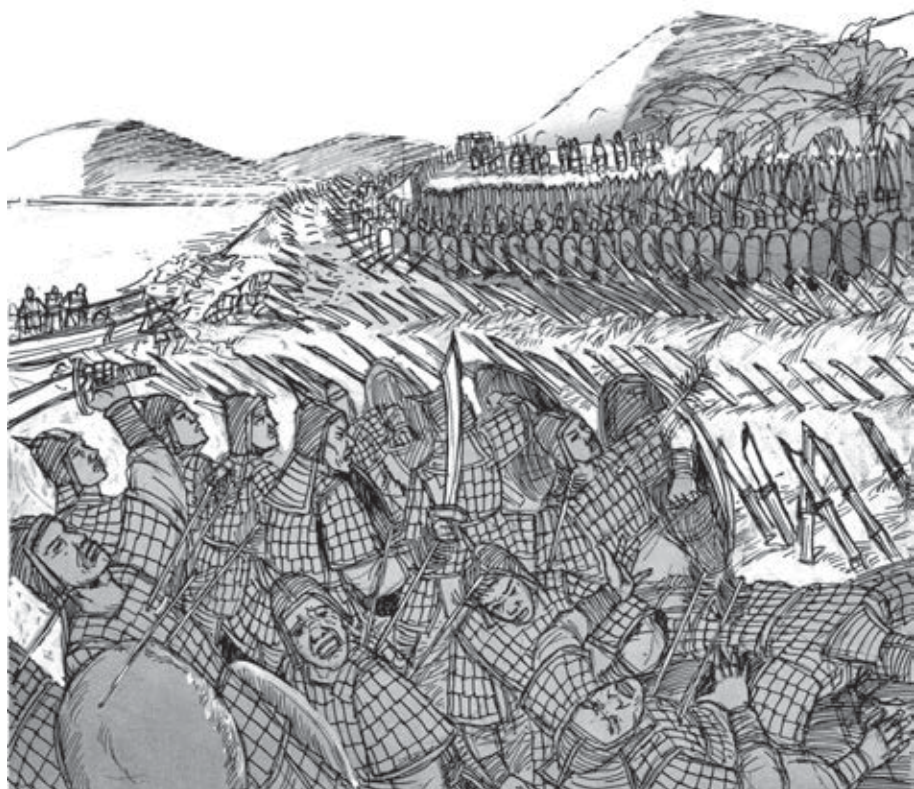
Mùng hai tháng Chạp, Trương Phụ, Mộc Thạnh đánh chiếm ngã ba Bạch Hạc. Tướng Hồ Xạ thua trận, phải rút về thành Đa Bang.



Đêm ngày bảy tháng Chạp, quân Minh đánh úp doanh trại nhà Hồ bên dòng Thiên Mạc (đoạn sông Hồng chảy qua phía Bắc tỉnh Hưng Yên).



Nhờ canh gác cẩn thận, tướng nhà Hồ là Trần Đĩnh đã đẩy lui được quân Minh. Được tin, Hồ Nguyên Trừng rải quân dọc theo bờ sông, ngày đêm canh gác cẩn thận.

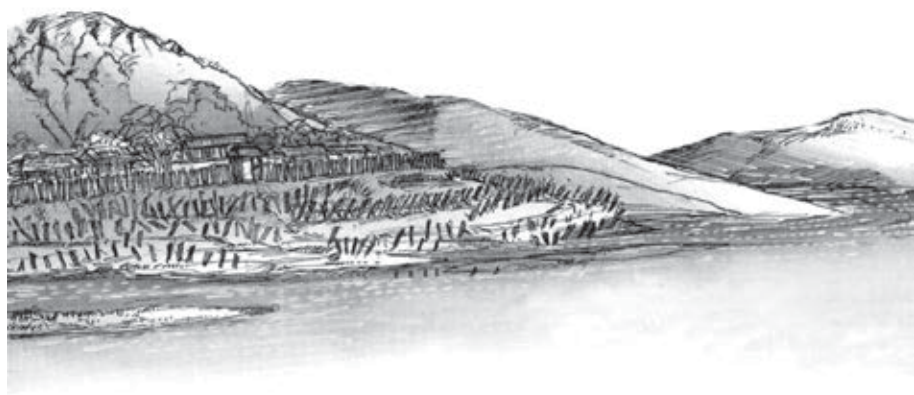




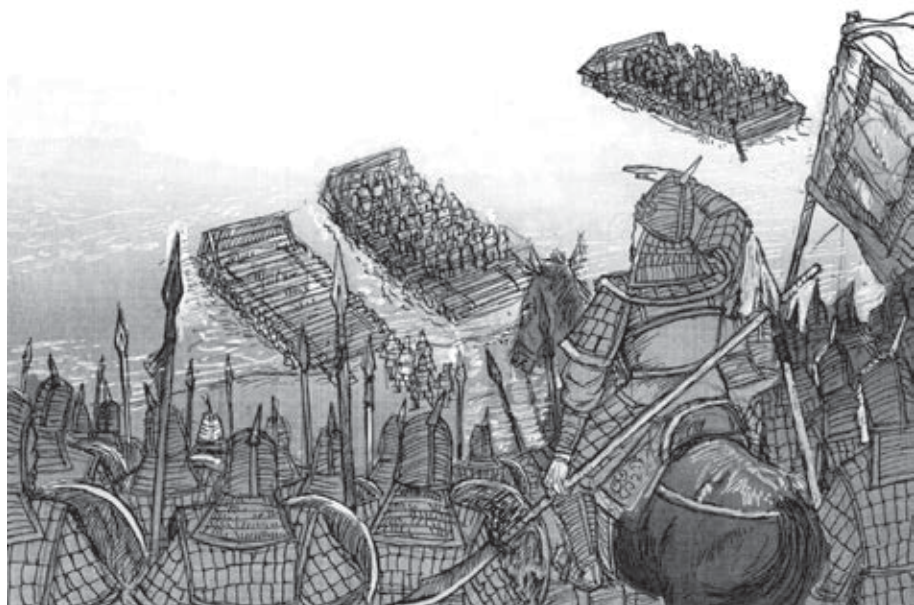
Hai ngày sau, Trương Phụ lại đánh úp bãi Mộc Hoàn (bãi nổi giữa sông thuộc huyện Ba Vì, Hà Nội). Tướng chỉ huy là Nguyễn Công Khôi vì mãi mê nữ sắc, không đề phòng nên bị giết. Quân nhà Hồ không kịp cứu ứng.

Mộc Thạch bàn với Trương Phụ nên bắc cầu phao qua sông để hạ thành Đa Bang. Hạ được thành Đa Bang là phá vỡ được tuyến phòng thủ của nhà Hồ.





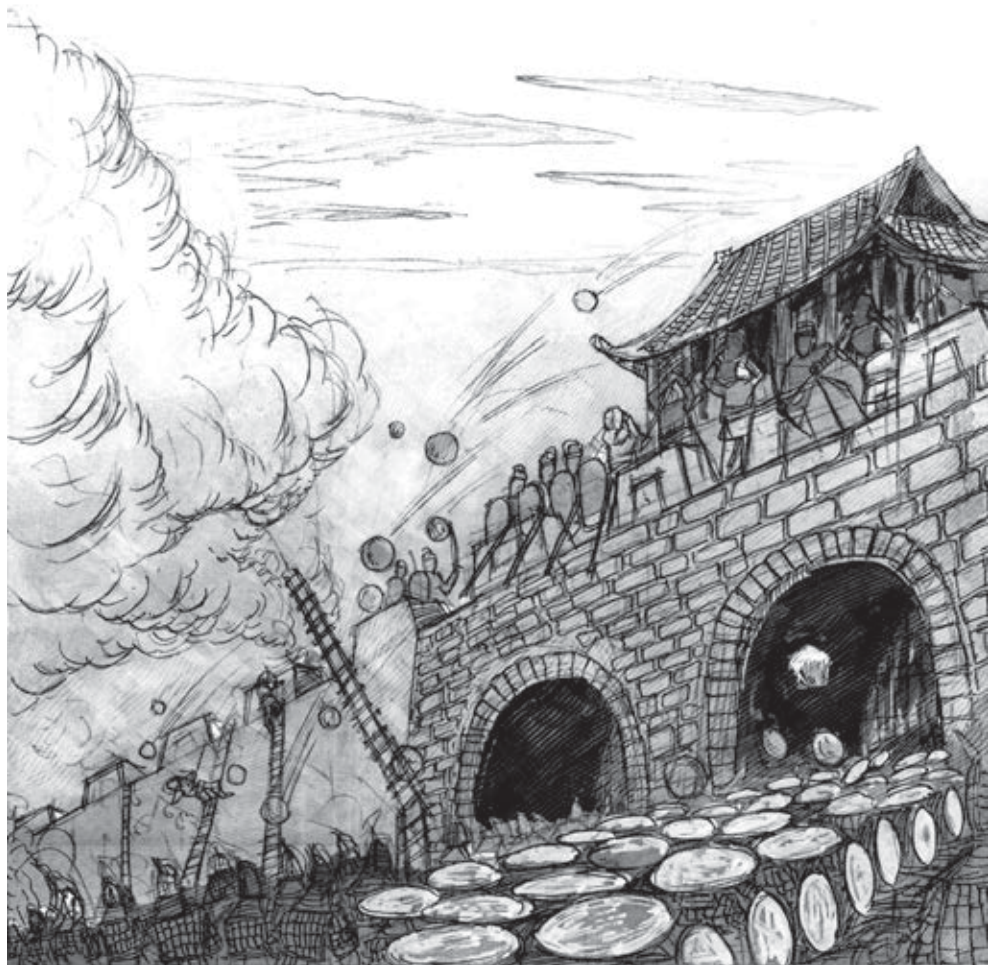
Trương Phụ sai quân làm cầu phao vượt sông, bao vây thành Đa Bang. Trương Phụ lại xuống lệnh ai phá được thành sẽ trọng thưởng. Ngay đêm ấy, quân Minh tấn công thành.

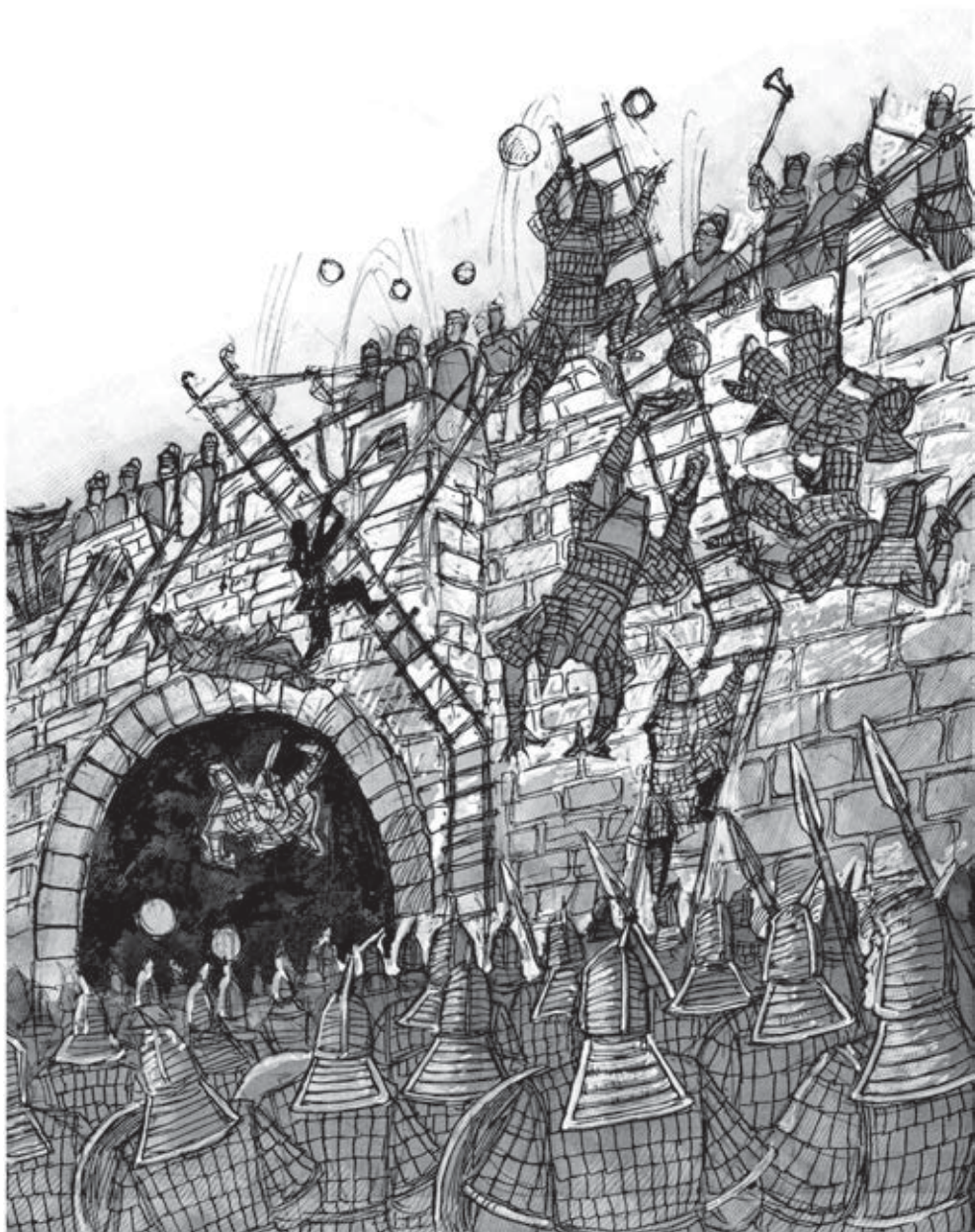


Trương Phụ cùng Hoàng Trung đánh mặt tây bắc; Mộc Thạnh và Trần Tuân đánh mặt đông nam thành Đa Bang.

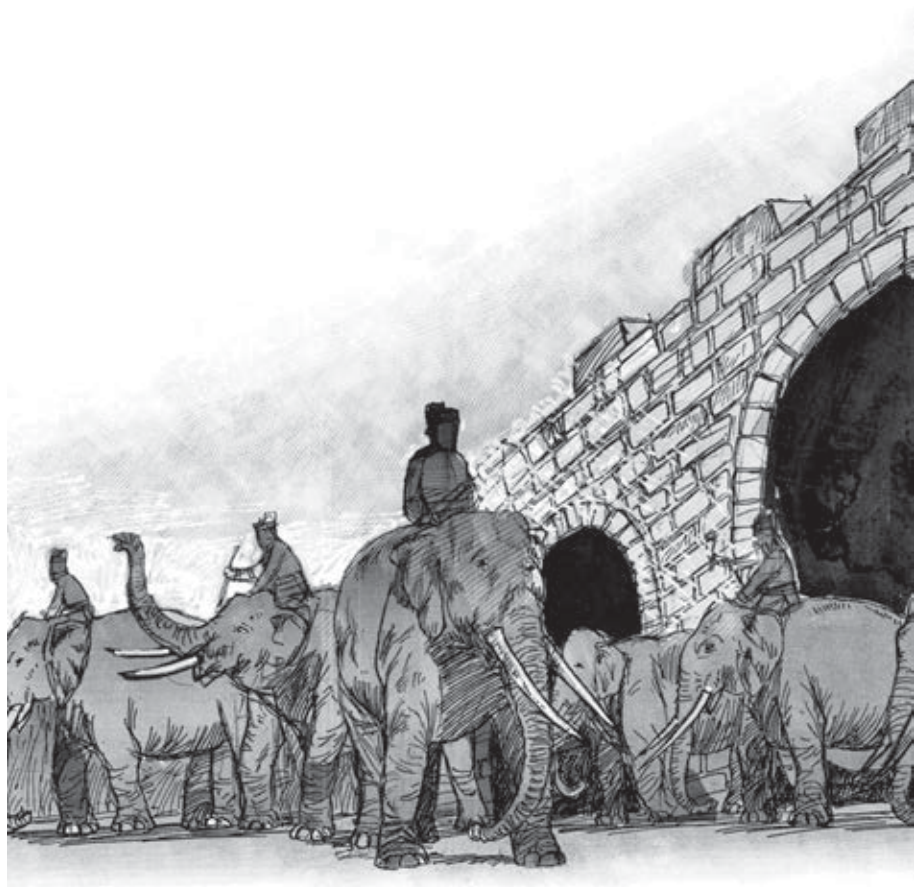


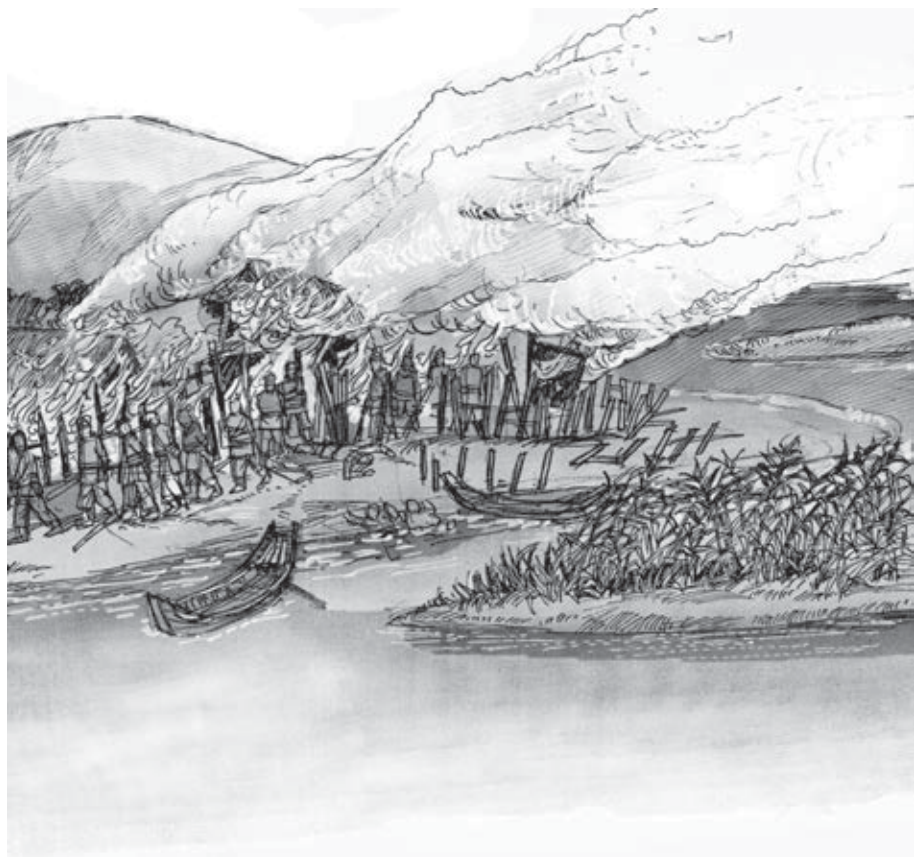
Quân Minh dùng thang mây để leo lên thành. Quân Hồ bắn tên, ném đá, cắt dây thang khiến quân Minh chết rất nhiều. Nhưng Trương Phụ, Mộc Thạch cạy quân đông, lớp này chết lại cho lớp khác leo lên...





Tướng nhà Hồ là Nguyễn Tông Đốn cho mở cửa thành để lừa voi chiến ra trận. Quân Minh lấy hỏa tiễn bắn voi khiến voi hoảng sợ chạy trở lui. Giặc theo sau voi tràn vào cướp thành.





Thừa thắng, quân Minh đánh xuống hạ lưu sông Phú Lương, đốt sạch các đồn trại quân Đại Ngu dọc hai bên sông và tiến về Đông Đô. Quân Đại Ngu chết nhiều vô kể.

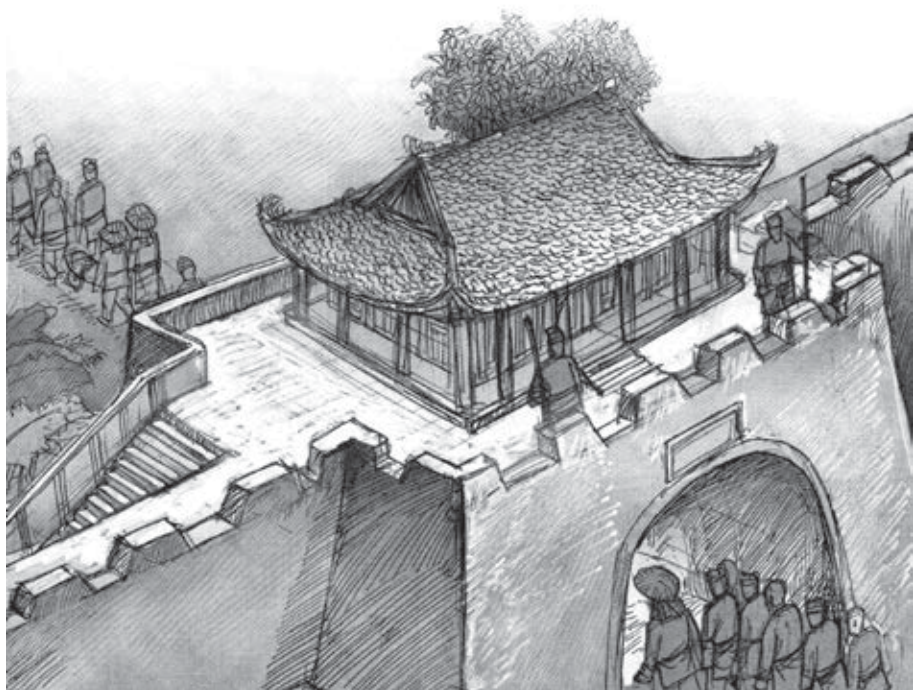
Quan Thị trung Trần Nguyên Chử cùng vợ là công chúa Thiên Huy đóng quân ở bờ Nam sông Hồng chạy thoát ra vùng biển Đồ Sơn (Hải Phòng).



Còn Trung thư lệnh Trần Sư Hiền cùng vợ là công chúa Thiên Gia ra hàng quân Minh.

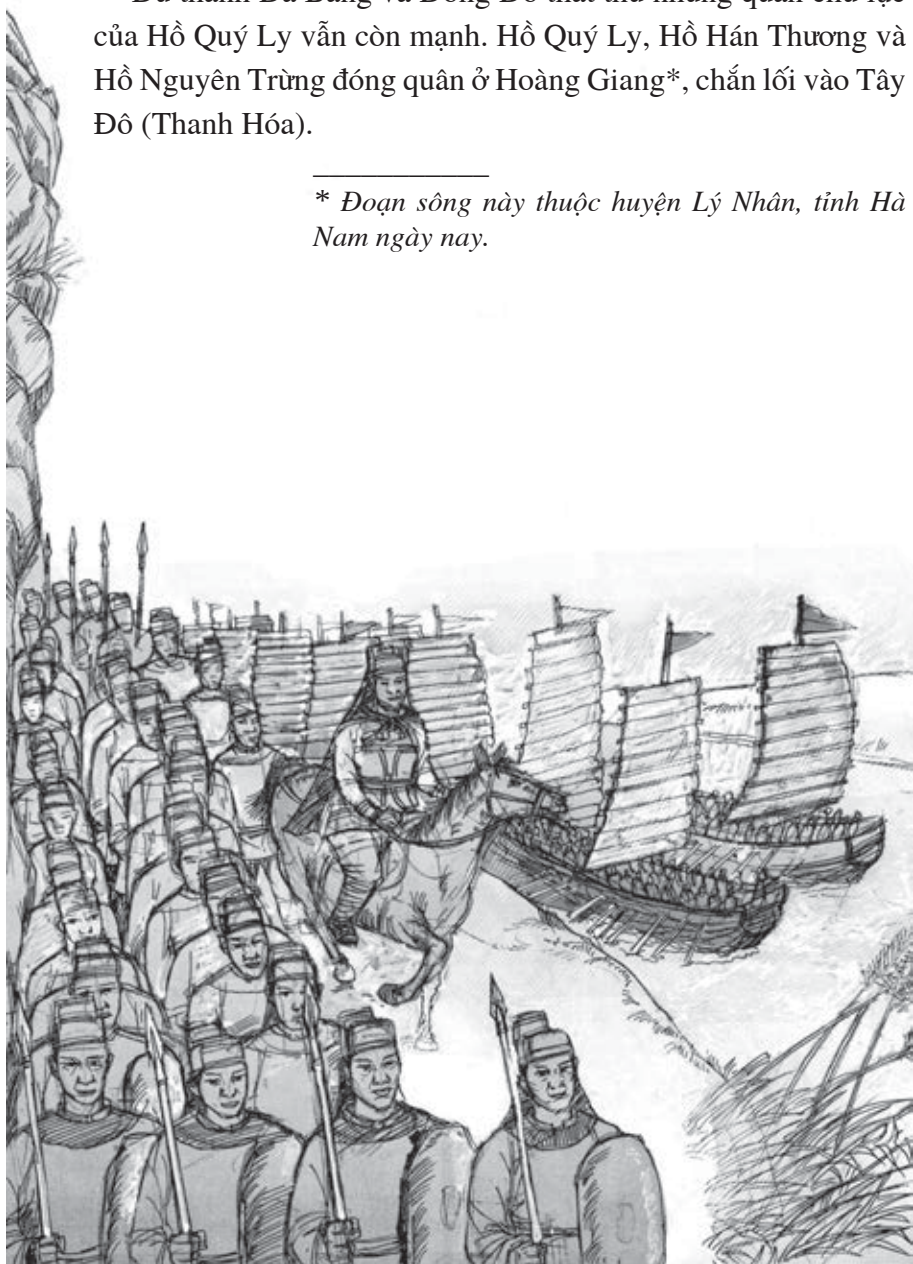


Giữa tháng Chạp, thành Đông Đô thất thủ. Quân Minh cướp nhiều của cải đem về Kim Lăng (Trung Quốc). Trương Phụ còn tích trữ quân lương, sắp đặt quan lại nhằm cai trị nước ta lâu dài.



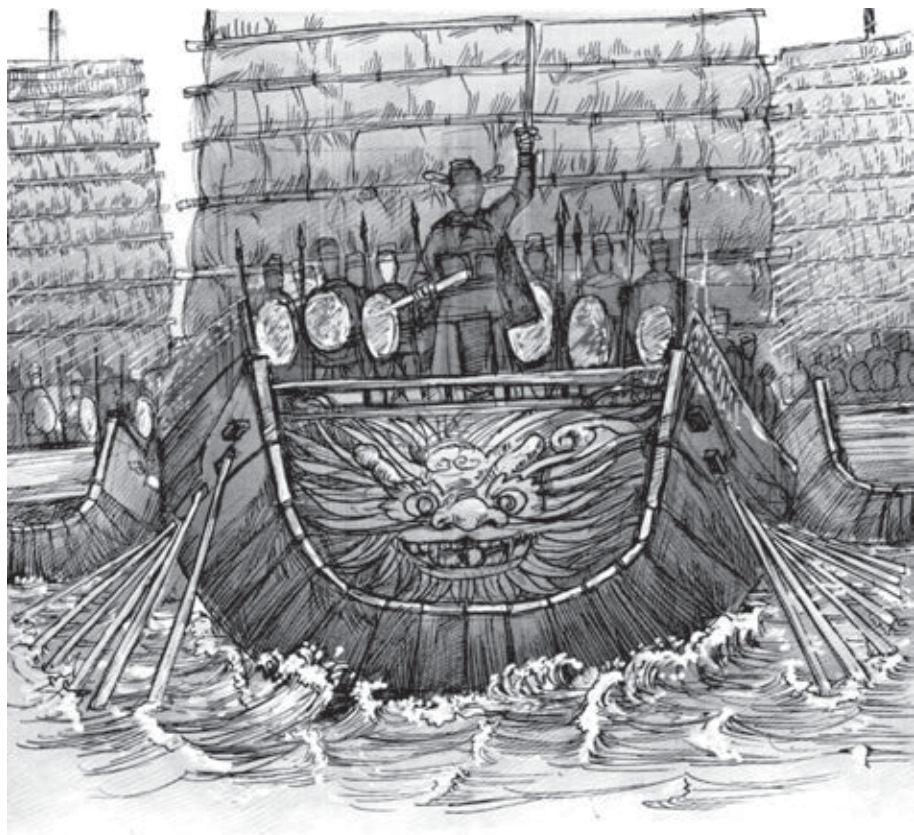
Dù thành Đa Bang và Đông Đô thất thủ nhưng quân chủ lực của Hồ Quý Ly vẫn còn mạnh. Hồ Quý Ly, Hồ Hán Thương và Hồ Nguyên Trừng đóng quân ở Hoàng Giang*, chắn lối vào Tây Đô (Thanh Hóa).

** Đoạn sông này thuộc huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam ngày nay.*



Trong khi đó, các tướng Hồ Đổ, Hồ Xạ ở các vùng Bình Than, Chí Linh, Vạn Kiếp, Phả Lại (Hải Dương) liên tục đem quân đột kích khiến Trương Phụ phải chia quân ra chống đỡ.

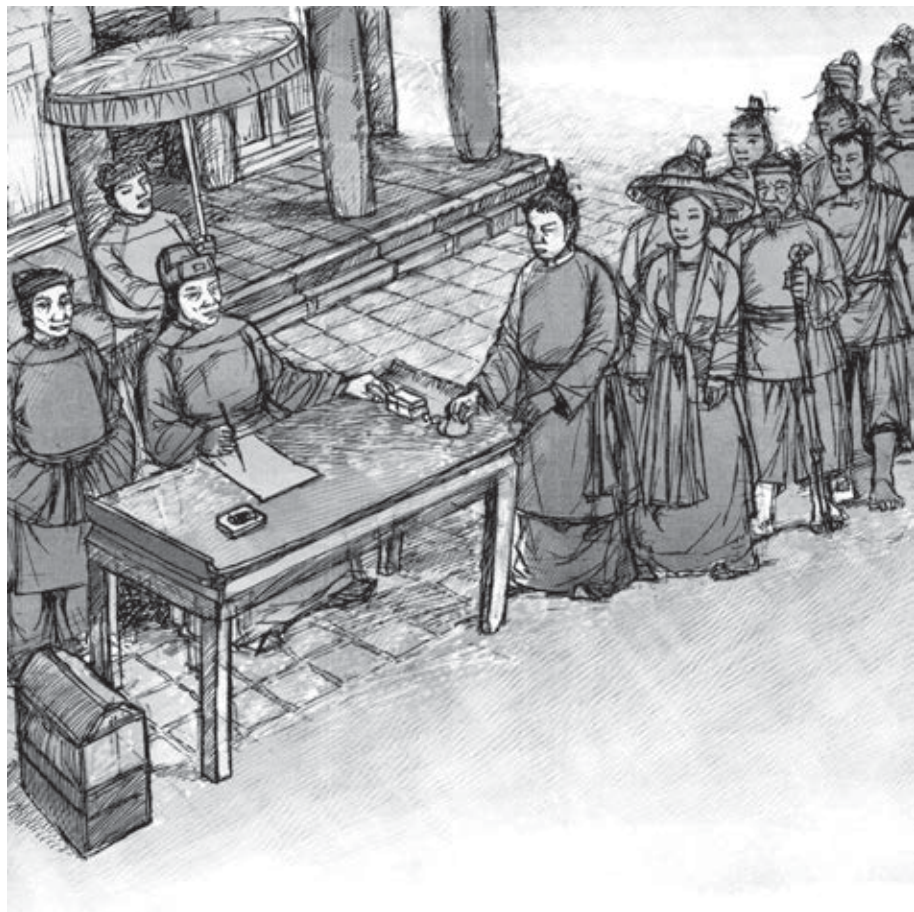




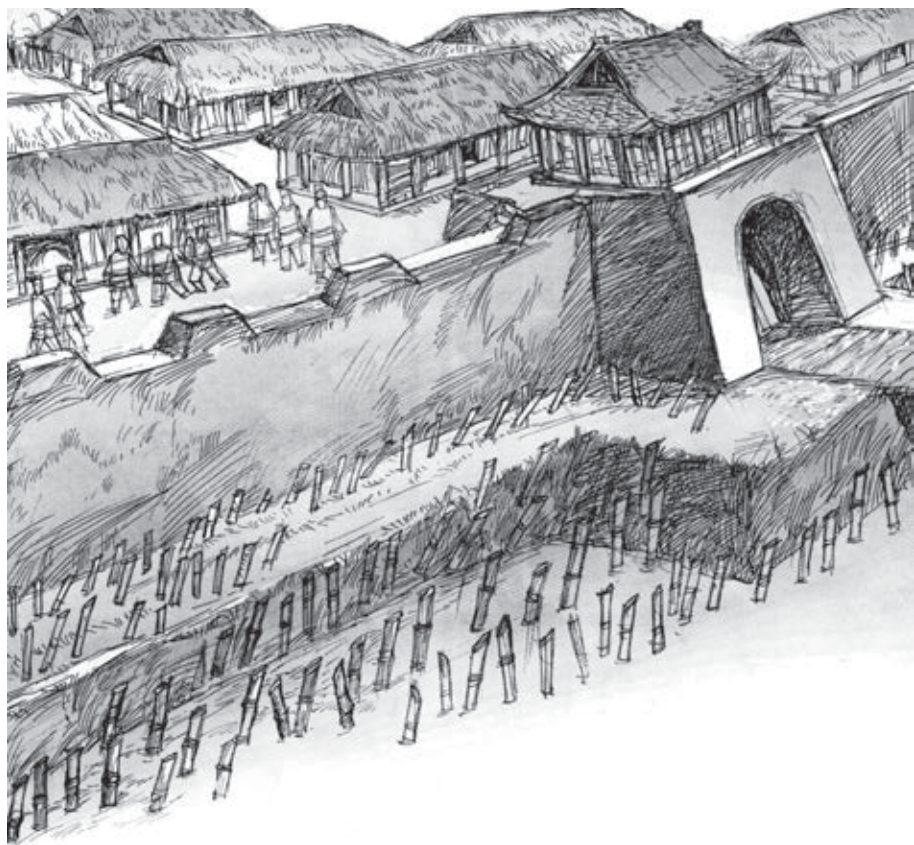
Tháng hai năm Đinh Hợi (1407), quân Minh kéo đến hữu ngạn sông Hoàng Giang. Hồ Nguyên Trừng đem 300 chiến thuyền ra ngăn chiến nhưng bị đánh bại, phải rút về Muộn Hải (huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định).

Hồ Quý Ly lệnh cho Hồ Nguyên Trừng trấn giữ Muộn Hải còn mình và Hán Thương rút về Thanh Hóa. Hồ Nguyên Trừng cho quân đúc thêm hỏa khí, đóng thêm thuyền chiến.

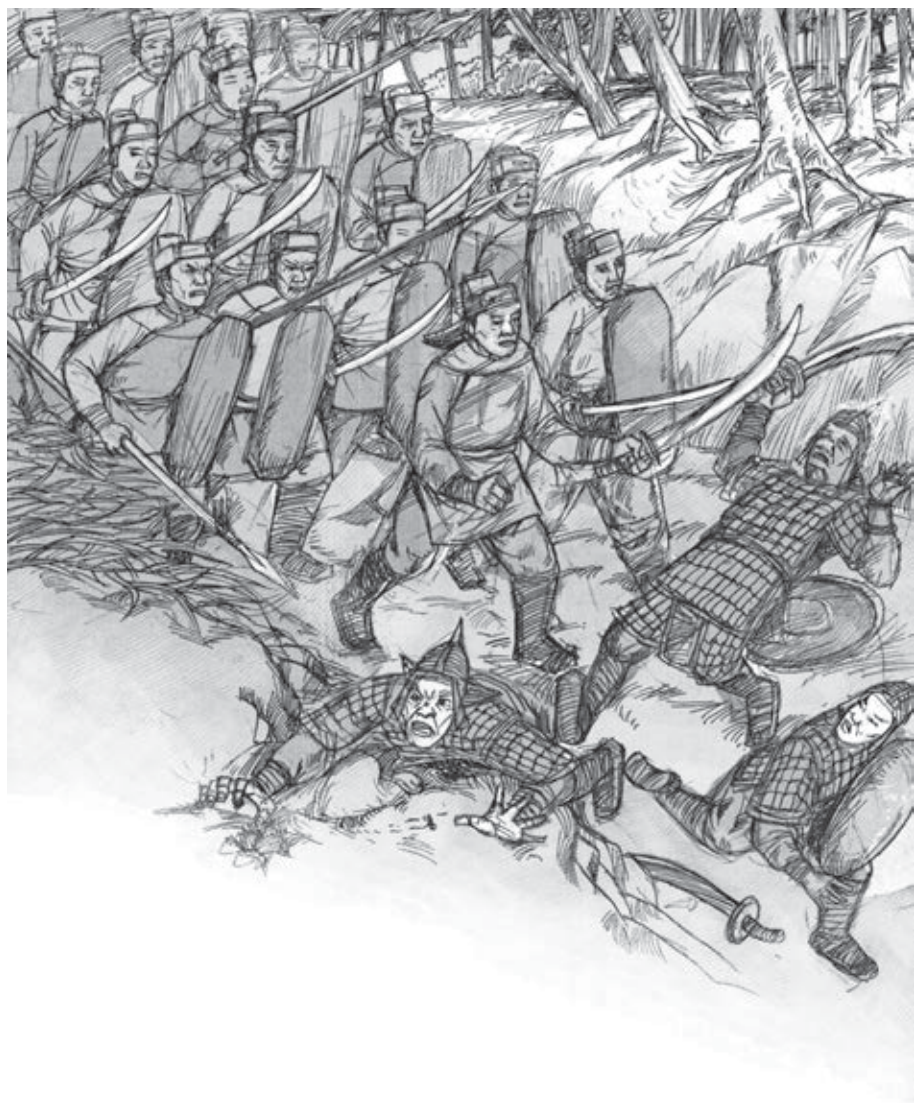




Để có tiền đánh giặc, Hồ Quý Ly quyên góp của cải trong dân. Ai đóng góp nhiều tiền của thì được ban tước, thậm chí được lấy con gái tôn thất và được cấp ruộng.



Tại Thanh Hóa, Hồ Quý Ly cho đóng cọc, chằng dây xích ở các cửa sông. Lại cho quân canh giữ các con đường dẫn vào Tây Đô.



Giặc Minh tấn công Muộn Hải, quân Hồ rút về Đại An (huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình). Tướng nhà Hồ là Ngô Thành liêu chết dẫn một đội thủy quân đột kích bến Giao Thủy (ở gần Muộn Hải).

Bị tấn công bất ngờ, quân Minh phải rút lui. Trương Phụ, Mộc Thạnh vội đem quân đến tiếp viện, Ngô Thành bị giặc giết. Hồ Quý Ly truy tặng Ngô Thành làm Kiên Vệ tướng quân.

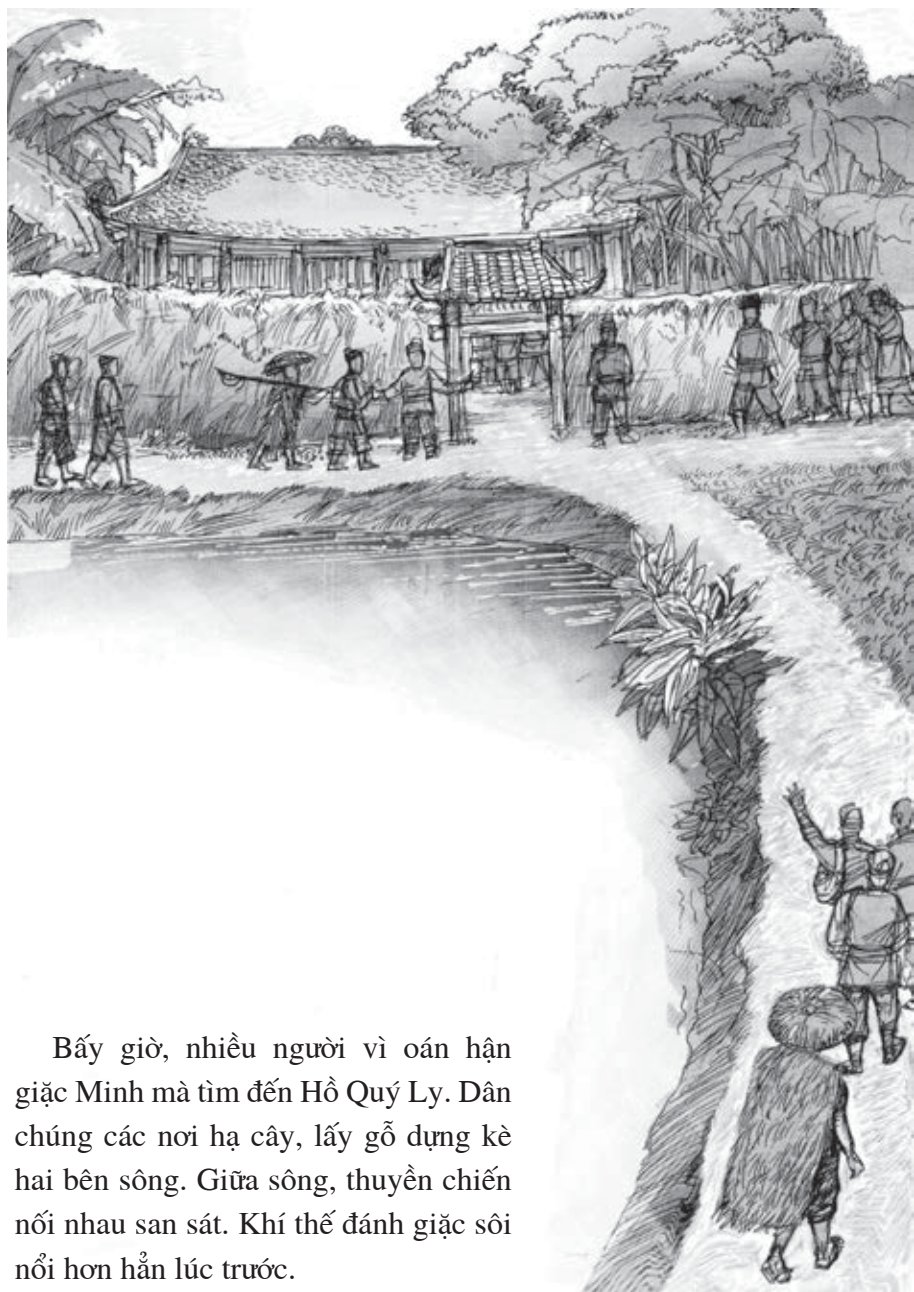


Chiếm được Muộn Hải nhưng Mộc Thạnh không đóng quân ở đây mà lui về Hàm Tử (xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên). Nơi này gần Đông Đô, thuận tiện cho việc tiếp ứng lương thảo.



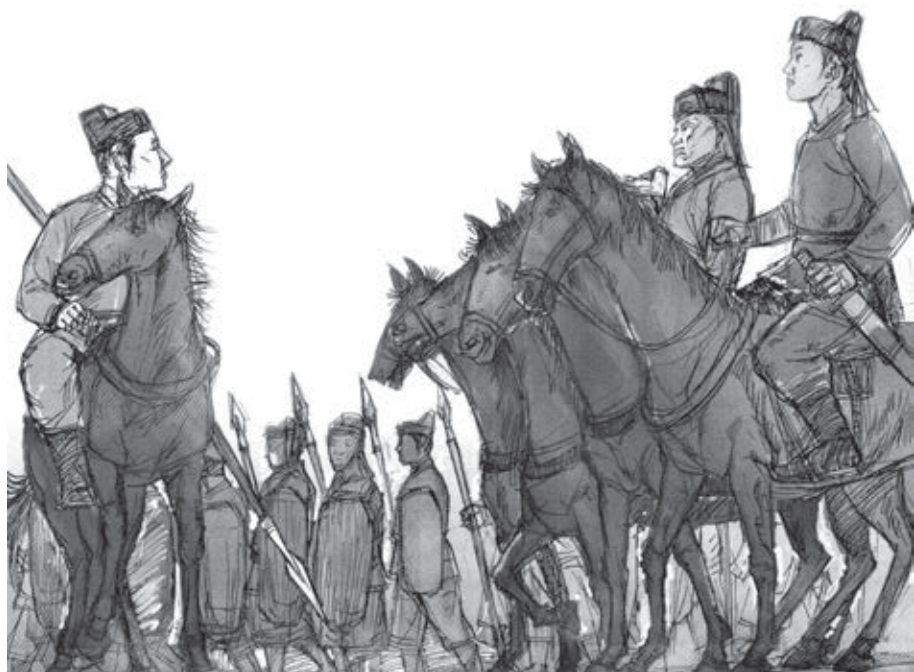
Hồ Nguyên Trùng đem quân tái chiếm Muộn Hải, Hoàng Giang rồi mời Hồ Quý Ly và Hồ Hán Thương ra Hoàng Giang.



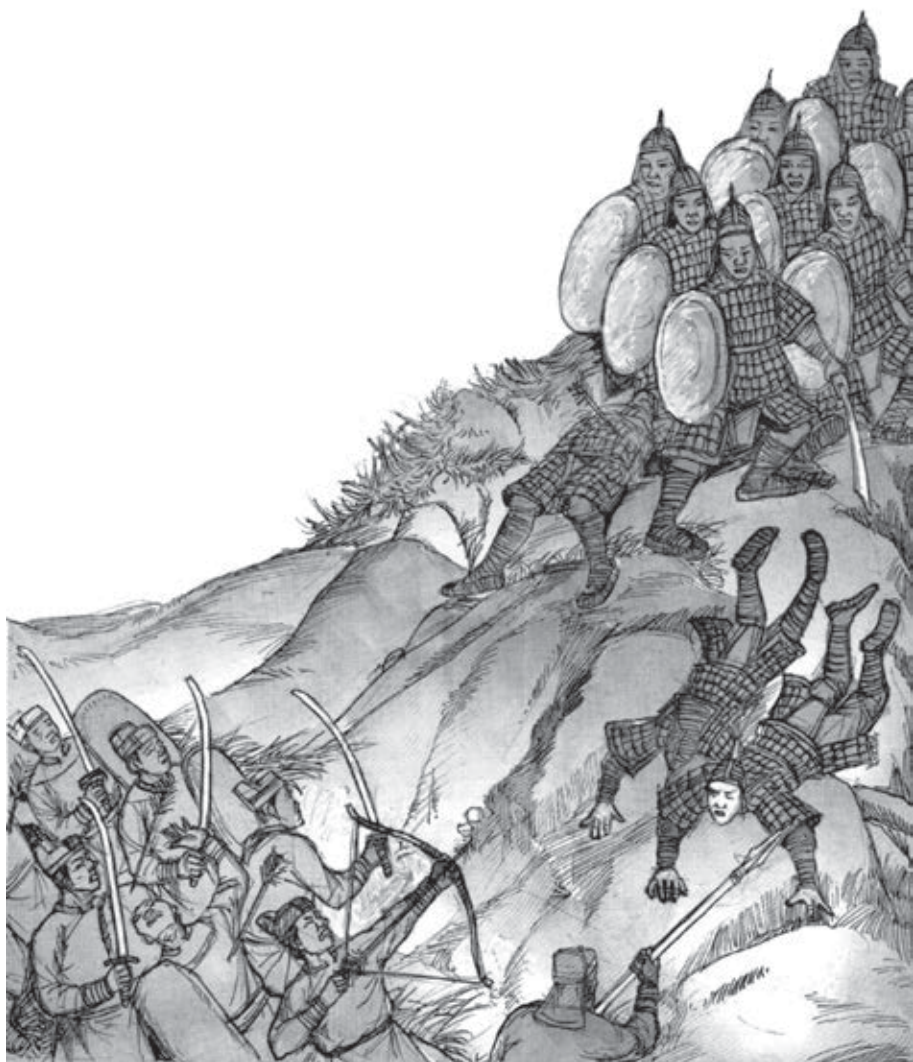


Bấy giờ, nhiều người vì oán hận giặc Minh mà tìm đến Hồ Quý Ly. Dân chúng các nơi hạ cây, lấy gỗ dựng kè hai bên sông. Giữa sông, thuyền chiến nối nhau san sát. Khí thế đánh giặc sôi nổi hơn hẳn lúc trước.

Giữa tháng ba năm Đinh Hợi (1407), Hồ Quý Ly quyết định tấn công Hàm Tử và Đông Đô. Lúc ấy, quân Đại Ngu có chừng bảy vạn nhưng nói phao lên là hai mươi một vạn. Hồ Quý Ly chia quân làm ba cánh. Hai cánh quân bộ tiến dọc hai bên bờ sông. Thủy quân đi giữa, tiến đánh Hàm Tử.



Cánh quân ở bờ Bắc sông Hồng do Đỗ Nhân Giám, Trần Khắc Trung chỉ huy trúng bẫy phục binh. Quân Đại Ngu bị dồn xuống sông, chết rất nhiều.



Cánh quân ở bờ Nam do Hồ Xạ và Trần Đình chỉ huy. Hồ Xạ biết quân Minh sẽ mai phục nên cho quân dừng lại. Hồ Đồ đốc Hồ Xạ phải tiến quân. Hồ Xạ miễn cưỡng kéo quân đi. Được một đoạn, Hồ Xạ trúng bẫy mai phục.



Trận ấy, An Phủ sứ Bắc Giang Nguyễn Hy Chu sa vào tay giặc. Giặc dụ hàng nhưng ông không nghe, còn chửi mắng Trương Phụ. Tức giận, Trương Phụ chém ông giữa doanh trại.



Thủy quân Đại Ngu cũng chia làm hai đạo. Tướng Nguyễn Công Chung dẫn một trăm chiến thuyền đi tiên phong. Các tướng Đỗ Mãn, Hồ Vấn đi sau tiếp ứng.



Khi thủy quân Đại Ngu đến cửa Hàm Tử thì chiến thuyền nhà Minh đổ ra đánh. Trên bờ, quân Minh lại bắn pháo, ném đá trợ oai.



Trận chiến đang diễn ra thì viện binh nhà Minh kéo đến. Giặc bắn tên, đạn tới tấp vào hai bên sườn thủy quân Đại Ngu. Quân Đại Ngu bại trận, nhiều chiến thuyền bị đắm, số còn lại bỏ chạy.



Thừa thắng, Trương Phụ, Mộc Thạch đem quân truy đuổi. Giặc chiếm được các căn cứ Hoàng Giang, Lỗ Giang, Muộn Hải, Đại An... Cha con Hồ Quý Ly chạy về Thanh Hóa.



Tại Thanh Hóa, Hồ Quý Ly chọn Lỗi Giang (một nhánh của sông Mã ở huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa) làm căn cứ chống giặc. Lúc này, quân đội của Hồ Quý Ly đã suy yếu lắm rồi.



Cuối tháng tư năm Đinh Hợi (1407), quân Minh đánh vào Lỗi Giang. Hồ Quý Ly bỏ chạy về phía nam Thanh Hóa. Đến Diêm Canh (huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa), Hồ Quý Ly bỏ thuyền chạy lên bờ.



Ngự sử trung tán Ngụy Thúc tâu: “Nước mất, làm vua thì không nên để người ta bắt được, xin bệ hạ tự đốt đi thì hơn”. Quý Ly giết Ngụy Thúc rồi chạy vào Nghệ An.



Biết tin Hồ Quý Ly chạy vào Nghệ An, giặc chia quân ra đuổi. Trương Phụ, Mộc Thạnh theo đường bộ; Hoàng Trung, Liễu Thăng theo đường biển, chặn ở cửa Kỳ La (huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh). Tháng năm năm Đinh Hợi (1407), cha con Hồ Quý Ly bị bắt ở núi Cao Vọng. Một tháng sau, Hồ Quý Ly bị giải về Kim Lăng (Trung Quốc) và chết ở đây.



LỊCH SỬ VIỆT NAM BẰNG TRANH
TẬP 29
HỒ QUÝ LY CHỐNG GIẶC MINH

Trần Bạch Đằng *chủ biên*
Tôn Nữ Quỳnh Trân *biên soạn*

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN MINH NHỰT
Chịu trách nhiệm nội dung: NGUYỄN THẾ TRUẬT
Biên tập: CÚC HƯƠNG - LIÊN HƯƠNG
Biên tập tái bản: TÚ UYÊN
Bìa: BIÊN THÙY
Sửa bản in: ĐÌNH QUÂN
Trình bày: VẠN HẠNH

NHÀ XUẤT BẢN TRÈ
Địa chỉ: 161B Lý Chính Thắng, Phường 7,
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 39316289 - 39316211 - 39317849 - 38465596
Fax: (08) 38437450
E-mail: nxbtre@hcm.vnn.vn
Website: www.nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRÈ TẠI HÀ NỘI
Địa chỉ: Số 21, dãy A11, khu Đầm Trấu, Phường Bạch Đằng,
Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: (04) 37734544
Fax: (04) 35123395
E-mail: chinhanh@nxbtre.com.vn

Thành nhà Hồ trong bài trên Tuần báo Đông Dương
(Indochine Hebdomadaire Illustré) số ra ngày 19/02/1942 của
ký giả người Pháp Louis Bezacier.



Cổng đối diện với lối vào chính



Cổng thành phía Nam



Thành nhà Hồ chụp từ trên cao

